

Số: **1450**/BC-ĐLTKV

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO****Tình hình quản trị Tổng công ty Điện lực - TKV  
(6 tháng đầu năm 2023)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- 
- Tên công ty: Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.
  - Địa chỉ trụ sở chính: Số 78 Tầng 2, Tòa nhà Sannam, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
  - Điện thoại: (04) 3516 1605 Fax: (04) 3516 1610
  - Vốn điều lệ: 6.827.674.750.000 đồng (Sáu nghìn tám trăm hai mươi bảy tỷ, sáu trăm bảy mươi tư triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng)
  - Mã chứng khoán: DTK
  - Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
  - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	11/NQ-ĐHĐCĐ-2023	29/5/2023	Thông qua các nội dung theo quy định của Luật Doanh nghiệp, trong đó bao gồm: <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 của Tổng công ty;</li><li>- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;</li><li>- Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023;</li><li>- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2023.</li></ul>

## II. Hội đồng quản trị (HĐQT):

### 1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Trọng Hùng	Chủ tịch HĐQT	28/04/2021	
2	Ông Ngô Trí Thịnh	Thành viên HĐQT, TGD	28/04/2021	
3	Ông Nguyễn Đức Pha	Thành viên chuyên trách, Thường trực	28/04/2021	
4	Ông Nguyễn Trung Thực	Thành viên HĐQT, PTGD	28/04/2021	
5	Ông Nguyễn Đức Thảo	Thành viên HĐQT độc lập	28/04/2021	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trọng Hùng	33	100%	
2	Ông Ngô Trí Thịnh	31	93,94%	Vắng mặt do đi công tác, đã có báo cáo HĐQT
3	Ông Nguyễn Đức Pha	33	100%	
4	Ông Nguyễn Trung Thực	32	96,97%	Vắng mặt do đi công tác, đã có báo cáo HĐQT
5	Ông Nguyễn Đức Thảo	33	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hoạt động SXKD và các công việc của Tổng công ty chịu sự giám sát, chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Tổng công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện các Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Tổng công ty.
- HĐQT có các quyền và nghĩa vụ được luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Tổng công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định.

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

- Văn phòng và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng công ty có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty trong công tác quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Thư ký HĐQT do HĐQT Tổng công ty bổ nhiệm, thực hiện vai trò và nhiệm vụ: i) Chuẩn bị các cuộc họp của HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của HĐQT, BKS; ii) Làm biên bản các cuộc họp; iii) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; iv) Tham dự các cuộc họp; v) Đảm bảo thể thức các nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật pháp; vi) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT, BKS Tổng công ty.

- Bộ phận Kiểm toán nội bộ: Do HĐQT Tổng công ty quyết định thành lập, nằm trong Phòng Pháp chế - Thanh tra Tổng công ty và do HĐQT trực tiếp quản lý. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Bộ phận Kiểm toán nội bộ thực hiện theo Quy chế Kiểm toán nội bộ của Tổng công ty ban hành kèm theo Quyết định số 1887/QĐ-ĐLTKV ngày 13/11/2020 của HĐQT Tổng công ty.

#### 5. Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT:

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT đã ban hành 33 nghị quyết và 33 quyết định với các nội dung, quyết sách quan trọng, phê duyệt các quy chế quản lý nội bộ, chỉ đạo kịp thời, có kết quả việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Các nội dung chủ yếu như Phụ lục số 01 kèm theo.

### III. Ban Kiểm soát (BKS):

#### 1. Thông tin về thành viên BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Ngọc Nam	Trưởng ban	28/04/2021	Cử nhân kinh tế
2	Bà Bùi Thu Thái	Thành viên	28/04/2021	Kỹ sư xây dựng
3	Bà Đào Thị Hoàng Yến	Thành viên	28/04/2021	Kỹ sư tuyển khoáng, Cử nhân kinh tế

#### 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Ngọc Nam	2	100%	100%	
2	Bà Bùi Thu Thái	2	100%	100%	
3	Bà Đào Thị Hoàng Yến	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc Tổng công ty và cổ đông:

BKS Tổng công ty có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, trong đó:

- Giám sát HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT Tổng công ty; Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc Tổng công ty và các cán bộ quản lý khác:

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, BKS Tổng công ty đã chủ động phối hợp chặt chẽ, tích cực với HĐQT, Ban Giám đốc Tổng công ty và các cán bộ quản lý khác của Tổng công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ và góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Trưởng BKS Tổng công ty đã tham dự 100% các phiên họp của HĐQT. BKS Tổng công ty đã đưa ra chương trình công tác của BKS trong năm 2023. Thường kỳ, BKS cũng đồng thời báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của BKS hàng quý về Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của người đại diện TKV tại Tổng công ty.

#### IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Ngô Trí Thịnh TV. HĐQT, Tổng giám đốc	05/04/1975	Kỹ sư nhiệt	02/02/2021
2	Ông Phạm Xuân Phong Phó Tổng giám đốc	30/10/1973	Kỹ sư điện khí hoá xí nghiệp	02/02/2021
3	Ông Bùi Minh Tân Phó Tổng giám đốc	02/11/1981	Kỹ sư điện	02/02/2021
4	Ông Nguyễn Trung Thực TV. HĐQT, Phó TGD	18/09/1978	Kỹ sư điện khí hoá xí nghiệp	26/03/2019
5	Ông Nghiêm Xuân Chiến Phó Tổng giám đốc	09/10/1969	Kỹ sư điện khí hoá xí nghiệp	01/10/2021
6	Ông Đoàn Xuân Hiệu Phó Tổng giám đốc	03/03/1982	Thạc sỹ Tài chính, tiền tệ, ngân hàng. Cử nhân Kinh tế đối ngoại.	01/10/2021

## V. Kế toán trưởng:

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Bà Lưu Thị Minh Thanh	31/12/1978	Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Kế toán doanh nghiệp	01/08/2022

## VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Cán bộ Tổng công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty được Trường Quản trị kinh doanh - Vinacomin (thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam) hoặc các tổ chức đào tạo khác tổ chức, như đào tạo về Công tác tài chính, Quản lý vật tư, Bồi dưỡng kiểm soát viên, ... phù hợp yêu cầu công tác.

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

- Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục số 02 đính kèm.
- Báo cáo các Giao dịch: Phụ lục số 03 đính kèm, bao gồm:
  - Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty; hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.
  - Giao dịch giữa người nội bộ Tổng công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát.
  - Giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng khác.

## VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục số 02 đính kèm.
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Tổng công ty: Không.

## IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

### Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- HDQT, BKS (e-copy);
- TGD. Ngô Trí Thịnh (e-copy);
- PTGD Đoàn Xuân Hiệu (e-copy);
- KTTTr Lưu Thị Minh Thanh (e-copy);
- Các Phòng: KTTTC, TCNS, PCTT (e-copy);
- Lưu: VT, T.ký HDQT, NDH (03b).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Hùng**

**DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CHÍNH CỦA HĐQT**

(Kèm theo Báo cáo số **1450** /BC-ĐLTKV ngày 26/7/2023  
của Tổng công ty Điện lực - TKV)

Stt	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung tóm lược	Tỷ lệ thông qua
<b>A</b>	<b>NGHỊ QUYẾT:</b>			
1	01/NQ-ĐLTKV	03/01/2023	Việc triển khai thực hiện Dự án NMNĐ Na Dương II. Việc đàm phán giá điện NMTĐ Đồng Nai 5 sau khi quyết toán dự án. Thông qua Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2023 của Tổng công ty.	100%
2	02/NQ-ĐLTKV	17/01/2023	Về dự thảo Nghị quyết, Nghị quyết chuyên đề năm 2023 của Đảng ủy Tổng công ty Điện lực - TKV. Thông qua việc hỗ trợ bổ sung thu nhập cho CBCNV Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV. Việc chấm dứt hoạt động của Ban QLDA NMTĐ Đồng Nai 5.	100%
3	03/NQ-ĐLTKV	31/01/2023	Về chủ trương và phương án nhân sự Giám đốc đơn vị thành viên của Tổng công ty.	100%
4	04/NQ-ĐLTKV	31/01/2023	Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung các hạn mức tín dụng ngắn hạn của Tổng công ty với các ngân hàng.	100%
5	05/NQ-ĐLTKV	31/01/2023	Về triển khai Kế hoạch ĐTXD năm 2023 của Tổng công ty.	100%
6	06/NQ-ĐLTKV	31/01/2023	Về chủ trương và phương án nhân sự bổ nhiệm Trưởng phòng của Tổng công ty.	100%
7	07/NQ-ĐLTKV	07/02/2023	Về việc xử lý kỷ luật lao động cán bộ thuộc diện Tổng công ty quản lý của Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV.	100%
8	08/NQ-ĐLTKV	15/02/2023	Thông qua việc ban hành Danh mục chức danh, chức vụ tương đương trong Tổng công ty Điện lực - TKV. Thông qua việc điều chỉnh một số nội dung Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2021 NMNĐ Cẩm Phả.	100%

Stt	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung tóm lược	Tỷ lệ thông qua
9	09/NQ-ĐLTKV	21/02/2023	Về chuyển bước thực hiện đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình rèn luyện thể chất của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV (NNPC) và Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV (ĐN5).	100%
			Về điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2021 NMNĐ Na Dương.	
			Phê duyệt DAĐT và KHLCNT Dự án đầu tư Nâng cấp hệ thống đo và giám sát chất lượng nước online NMNĐ Sơn Động và điều chỉnh chuyển bước KHĐT.	
			Phê duyệt Dự án đầu tư Nâng cấp hệ thống UPS Tổ máy S1 NMNĐ Cẩm Phả.	
			Các nội dung khác.	
10	10/NQ-ĐLTKV	27/02/2023	Phê duyệt DAĐT và KHLCNT Dự án đầu tư thiết bị sản xuất năm 2022 NMNĐ Cao Ngạn.	100%
			Chấp thuận việc thanh đổi thành viên HĐTV và gia hạn bảo lãnh bảo đảm vận hành của Công ty TNHH Điện lực Vĩnh Tân 1.	
			Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Văn thư, Lưu trữ của Tổng công ty Điện lực - TKV.	
			Phê duyệt DAĐT và KHLCNT Dự án đầu tư thay thế hệ thống kích từ tổ máy S1 NMNĐ Cẩm Phả.	
			Về quy hoạch cấp uỷ, UBKT Tổng công ty các nhiệm kỳ 2020-2025 và 2025-2030.	
Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty Điện lực - TKV.				
11	11/NQ-ĐLTKV	03/03/2023	Về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài.	100%
12	12/NQ-ĐLTKV	15/03/2023	Về Dự án đầu tư hệ thống khử lưu huỳnh ngoài lò (FGD) - NMNĐ Na Dương.	100%
			Về việc phê duyệt Kế hoạch KH&CN năm 2023 của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.	
			Phê duyệt Đề cương, dự toán và KHLCNT giai đoạn CBĐT Dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống vận chuyển tro xỉ, đá vôi NMNĐ Sơn Động.	
13	13/NQ-ĐLTKV	15/03/2023	Về việc triển khai thực hiện Dự án NMNĐ Na Dương II.	100%
14	14/NQ-ĐLTKV	23/03/2023	Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2022 của Tổng công ty Điện lực - TKV.	100%
			Về việc hạch toán cân đối tài chính đối với Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV.	

Stt	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung tóm lược	Tỷ lệ thông qua
15	15/NQ-ĐLTKV	28/03/2023	Về các nội dung biểu quyết tại cuộc họp HĐQT Công ty BOT Vĩnh Tân 1 lần thứ nhất năm 2023.	100%
			Việc sử dụng than trộn cho NMNĐ Sơn Động cho phần than còn thiếu năm 2023.	
			Việc bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Tổng công ty quản lý sau khi bị kỷ luật.	
			Phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo Tổng công ty giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát, bổ sung) và giai đoạn 2025-2030.	
			Việc bổ nhiệm Chánh Văn phòng Tổng công ty.	
16	16/NQ-ĐLTKV	07/04/2023	Về việc gia hạn hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Tổng công ty.	100%
17	17/NQ-ĐLTKV	07/04/2023	Phê duyệt Đề cương, dự toán và KHLCNT giai đoạn CBĐT Dự án chống dính các Silo than lò hơi NMNĐ Cẩm Phả.	100%
			Phê duyệt Đề cương, dự toán và KHLCNT giai đoạn CBĐT Dự án đầu tư thay thế hệ thống lấy mẫu và phân tích tự động hơi - nước tổ máy số 2 - NMNĐ Cẩm Phả.	
			Cử người đại diện Tổng công ty tham gia HĐQT, BKS Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh.	
18	18/NQ-ĐLTKV	10/04/2023	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Tổng công ty.	100%
19	19/NQ-ĐLTKV	10/04/2023	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Tổng công ty.	
20	20/NQ-ĐLTKV	17/04/2023	Kiện toàn nhân sự Giám đốc các đơn vị trực thuộc của Tổng công ty.	100%
21	21/NQ-ĐLTKV	21/04/2023	Điều chỉnh lãi suất tham chiếu Libor trong Hợp đồng tín dụng 200.000.000 USD - Dự án NMTĐ Đồng Nai 5.	100%
			Ban hành Quy chế tuyển dụng lao động trong Công ty mẹ - ĐLTKV.	
			Phê duyệt Dự án đầu tư thay thế hệ thống UPS Tổ máy số 2 - NMNĐ Sơn Động.	
			Thông qua việc cử Người đại diện Tổng công ty tại Công ty Cổ phần Than - Điện Nông Sơn - TKV.	
			Thông qua việc chuyển đổi chủ đầu tư dự án và điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2020 NMNĐ Cẩm Phả.	
			Thông qua việc điều chỉnh thời gian thực hiện, điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư và điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Máy nghiền đá vôi và vít tải đường B - NMNĐ Cao Ngạn.	



Stt	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung tóm lược	Tỷ lệ thông qua
			Về Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng (HND). Phê duyệt Dự án đầu tư và Kế hoạch LCNT Dự án đầu tư thiết bị sản xuất năm 2022 NMNĐ Na Dương và điều chỉnh chuyển bước KHĐT. Về công tác lựa chọn nhà thầu kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty.	
22	22/NQ-ĐLTKV	27/04/2023	Về việc điều động, bổ nhiệm Giám đốc đơn vị thành viên của Tổng công ty. Thông qua việc bổ nhiệm Chánh Văn phòng Tổng công ty.	100%
23	23/NQ-ĐLTKV	27/04/2023	Về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Than - Điện Nông Sơn - TKV. Về Dự án đầu tư hệ thống khử lưu huỳnh ngoài lò (FGD) - NMNĐ Na Dương. Về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài. Về việc thuê dịch vụ nổ mìn tại Công ty CP Than - Điện Nông Sơn - TKV.	100%
24	24/NQ-ĐLTKV	27/04/2023	Thông qua kết quả kiểm điểm của các tập thể, cá nhân.	100%
25	25/NQ-ĐLTKV	27/04/2023	Triển khai Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 của Tổng công ty.	100%
26	26/NQ-ĐLTKV	10/05/2023	Thông qua việc điều chỉnh thời gian thực hiện, kế hoạch LCNT và cơ cấu vốn đầu tư cho Dự án NMNĐ Na Dương II. Thông qua việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài. Thông qua các nội dung biểu quyết bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng (HND). Thông qua việc ban hành Bộ định mức sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị các nhà máy nhiệt điện của Tổng công ty Điện lực - TKV. Thông qua phương án xử lý đường dây cáp điện 22 kV phục vụ thi công cho Dự án NMTĐ Đồng Nai 5. Về việc kiện toàn bộ phận quản trị công ty. Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD giai đoạn 2023 - 2030 của Tổng công ty.	100%
27	27/NQ-ĐLTKV	18/05/2023	Thông qua danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Tổng công ty giai đoạn 2020 - 2025 và giai đoạn 2025 - 2030 (sau rà soát, bổ sung).	100%

Stt	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung tóm lược	Tỷ lệ thông qua
28	28/NQ-ĐLTKV	19/05/2023	Về việc hiệu chỉnh HSMT gói thầu số 28: Gói thầu EPC - Nhà máy chính Dự án NMNĐ Na Dương II.	100%
			Về công tác cán bộ.	
			Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ, Dự toán và Kế hoạch LCNT Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống điều khiển PLC các trạm nhiên liệu, trạm đá vôi, trạm thải tro bay, xỉ đáy và trạm khí nén NMNĐ Cẩm Phả.	
			Về việc chuyển đổi suất hao nhiệt của NMNĐ Na Dương, Cao Ngạn, Sơn Động.	
29	29/NQ-ĐLTKV	05/06/2023	Điều chỉnh, chuyển bước thực hiện đối với Dự án đầu tư lắp đặt trạm cân than nguyên khai của Công ty Cổ phần Than - Điện Nông Sơn - TKV.	100%
			Phê duyệt Định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2023.	
			Thông qua việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Tổng công ty Điện lực - TKV.	
			Triển khai sản phẩm bảo hiểm nhân thọ cho CBCNV NLĐ trong Tổng công ty.	
			Về công tác cán bộ.	
30	30/NQ-ĐLTKV	06/06/2023	Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký HĐQT.	100%
31	31/NQ-ĐLTKV	14/06/2023	Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ, Dự toán và Kế hoạch LCNT Giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống điều hòa trung tâm gian máy chính NMNĐ Mạo Khê.	100%
			Về Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh (QTP).	
32	32/NQ-ĐLTKV	29/06/2023	Việc bố trí cán bộ khi hết thời hạn giữ chức vụ.	100%
33	33/NQ-ĐLTKV	29/06/2023	Thông qua việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hành tiết kiệm chống lãng phí Tổng công ty Điện lực - TKV.	100%
			Về việc chi Quỹ thưởng người quản lý chuyên trách Tổng công ty Điện lực - TKV năm 2022.	
			Về việc Phụ lục hợp đồng tín dụng của Dự án NMNĐ Vĩnh Tân 1.	

Stt	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung tóm lược	Tỷ lệ thông qua
<b>B</b>	<b>Quyết định:</b>			
1	49/QĐ-ĐLTKV	10/01/2023	Ban hành kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2023.	100%
2	156/QĐ-ĐLTKV	01/02/2023	Phê duyệt KHĐT năm 2023 của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.	100%
3	237/QĐ-ĐLTKV	13/02/2023	Chấm dứt hoạt động của Ban QLDA NMTĐ Đồng Nai 5 - Vinacomin - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực - Vinacomin.	100%
4	259/QĐ-ĐLTKV	15/02/2023	Ban hành Danh mục chức danh, chức vụ tương đương trong Tổng công ty Điện lực - TKV.	100%
5	301/QĐ-ĐLTKV	22/02/2023	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, bổ sung chi phí kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành vào TMĐT và bổ sung gói thầu vào KHLCNT Dự án đầu tư thiết bị PVSX năm 2021 NMNĐ Cẩm Phả.	100%
6	342/QĐ-ĐLTKV	01/03/2023	Ban hành Quy chế Văn thư, Lưu trữ của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.	100%
7	344/QĐ-ĐLTKV	01/03/2023	Phê duyệt DAĐT và KHLCNT Dự án đầu tư thay thế hệ thống kích từ Tổ máy S1 NMNĐ Cẩm Phả.	100%
8	345/QĐ-ĐLTKV	01/03/2023	Điều chỉnh, chuyển bước KHĐT XD năm 2023.	100%
9	366/QĐ-ĐLTKV	06/03/2023	Ban hành Quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.	100%
10	378/QĐ-ĐLTKV	06/03/2023	Phê duyệt DAĐT và KHLCNT Dự án đầu tư thiết bị PVSX năm 2022 NMNĐ Cao Ngạn.	100%
11	379/QĐ-ĐLTKV	06/03/2023	Phê duyệt DAĐT và KHLCNT Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống UPS Tổ máy S1 NMNĐ Cẩm Phả.	100%
12	539/QĐ-ĐLTKV	28/03/2023	Phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo Tổng công ty giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát, bổ sung) và giai đoạn 2025-2030.	100%
13	540/QĐ-ĐLTKV	28/03/2023	Phê duyệt điều chỉnh, chuyển bước KHĐT năm 2023 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.	100%
14	617/QĐ-ĐLTKV	10/04/2023	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.	100%
15	618/QĐ-ĐLTKV	10/04/2023	Phân công nhân sự các tiểu ban giúp việc Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.	100%
16	662/QĐ-ĐLTKV	17/04/2023	Cử người đại diện của ĐLTKV tham gia HĐQT, BKS Công ty Nhiệt điện Quảng Ninh nhiệm kỳ 2023-2028.	100%
17	690/QĐ-ĐLTKV	20/04/2023	Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ - Dự toán và KHLCNT Giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án chống dính các Silo than lò hơi NMNĐ Cẩm Phả.	100%

Stt	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung tóm lược	Tỷ lệ thông qua
18	691/QĐ-ĐLTKV	20/04/2023	Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ - Dự toán và KHLCNT Giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư thay thế hệ thống lấy mẫu và phân tích tự động hơi - nước tổ máy số 2 - NMTĐ Cẩm Phả.	100%
19	730/QĐ-ĐLTKV	25/04/2023	Phê duyệt DADT và KHLCNT Dự án đầu tư thiết bị PVSX năm 2022 NMTĐ Na Dương.	100%
20	731/QĐ-ĐLTKV	25/04/2023	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện, phê duyệt điều chỉnh cơ cấu TMĐT và phê duyệt điều chỉnh KHLCNT Dự án Máy nghiền đá vôi và vít tải đường B - NMTĐ Cao Ngạn.	100%
21	732/QĐ-ĐLTKV	25/04/2023	Phê duyệt DADT và KHLCNT Dự án đầu tư thay thế hệ thống UPS Tổ máy số 2 NMTĐ Sơn Động.	100%
22	733/QĐ-ĐLTKV	25/04/2023	Điều chỉnh, chuyển bước KHĐT năm 2023.	100%
23	734/QĐ-ĐLTKV	25/04/2023	Phê duyệt chuyển đổi CĐT dự án và phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án đầu tư thiết bị PVSX năm 2020 - NMTĐ Cẩm Phả.	100%
24	735/QĐ-ĐLTKV	25/04/2023	Cử người đại diện tham gia HĐQT Công ty Cổ phần Than - Điện Nông Sơn.	100%
25	737/QĐ-ĐLTKV	25/04/2023	Ban hành Quy chế tuyển dụng lao động trong công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.	100%
26	871/QĐ-ĐLTKV	18/05/2023	Về việc điều chỉnh nguồn vốn và thời gian thực hiện Dự án NMTĐ Na Dương II.	100%
27	872/QĐ-ĐLTKV	18/05/2023	Về việc điều chỉnh KHLCNT Dự án NMTĐ Na Dương II.	100%
28	951/QĐ-ĐLTKV	30/05/2023	Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ - Dự toán và KHLCNT Giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống điều khiển PCL các trạm nhiên liệu, trạm đá vôi, trạm thải tro bay, xỉ đáy và trạm khí nén NMTĐ Cẩm Phả.	100%
29	952/QĐ-ĐLTKV	30/05/2023	Phê duyệt điều chỉnh, chuyển bước KHĐT năm 2023 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.	
30	984/QĐ-ĐLTKV	02/06/2023	Phê duyệt điều chỉnh HSMT Gói thầu số 28: Gói thầu EPC - Nhà máy chính Dự án NMTĐ Na Dương II.	100%
31	1019/QĐ-ĐLTKV	06/06/2023	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Tổng công ty.	100%
32	1080/QĐ-ĐLTKV	14/06/2023	Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Tổng công ty Điện lực - TKV.	100%
33	1106/QĐ-ĐLTKV	19/06/2023	Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ - Dự toán và Kế hoạch LCNT Giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống điều hoà trung tâm gian máy chính NMTĐ Mạo Khê.	100%

-- § --

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI TỐ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ KÈM THEO BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 MỤC VII PHỤ LỤC V BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 96/2020/TT-BTC**

Mã chứng khoán:

DTK  
Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP

Tên Công ty:

Phụ lục số 02 (kèm theo Báo cáo số **1450** /BC-ĐLTKV ngày 06/7/2023)

Ngày chốt: 10/07/2023

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Hùng		1						10,000	0.0015%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Bố đẻ (đã mất)
1.1	Nguyễn Văn Chí								0	0%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Mẹ đẻ (đã mất)
1.1	Nguyễn Thị Nga								0	0%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Bố vợ (đã mất)
1.1	Bùi Quang Yên								0	0%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Mẹ vợ (đã mất)
1.1	Trần Thị San								0	0%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Vợ
1.1	Bùi Thị Thanh Thủy								0	0%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Vợ
1.1	Nguyễn Thị Hoài Thu								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Con dâu
1.1	Bùi Hữu Phi								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Con rể
1.1	Nguyễn Minh Tuấn								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Anh ruột
1.1	Trần Thị Thanh Huyền								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Chị dâu
1.1	Nguyễn Anh Dũng								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Anh ruột
1.1	Lê Thị Thái Hương								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Chị dâu
1.1	Nguyễn Thị Thu Hằng								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Em ruột
1.1	Thần Trọng Dũng								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Em rể
1.1	Nguyễn Văn Minh								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Em ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1.1	Nguyễn Văn Anh								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng-Em dâu
1.2	Nguyễn Việt Hưng								0	0%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Con đẻ
1.2	Nguyễn Thanh Trà								0	0%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng- Con đẻ
1.3	Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)								677,808,500	99.274%	- Tổ chức có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng-Người đại diện phần vốn TKV tại Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP (giữ chức Chủ tịch HĐQT)
1.3	Công ty CP Xuất nhập khẩu than - Vinacomin (Coalimex)										- Tổ chức có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng-Người đại diện phần vốn TKV tại Coalimex (giữ chức Chủ tịch HĐQT Coalimex)
1.3	Công ty CP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin										- Tổ chức có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng-Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty (giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty)
1.3	Công ty CP Thiết bị điện Cẩm Phả										- Tổ chức có liên quan đến ông Nguyễn Trọng Hùng-Người đại diện TKV tại Công ty (giữ chức Thành viên HĐQT Công ty)
2	Ngô Trí Thịnh		2,3,4						36,200	0.0053%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Bố đẻ
2.1	Ngô Trí Lưu								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Mẹ đẻ (đã mất)
2.1	Trần Thị Cư								0	0%	
2.1	Nguyễn Văn Lâm								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Bố vợ (đã mất)
2.1	Nguyễn Thu Huyền								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Vợ
2.1	Ngô Trí Dũng								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Anh ruột
2.1	Ngô Trí Cường								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Anh ruột
2.1	Ngô Thị Loan								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Em ruột
2.1	Đậu Thanh Tú								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Em rể
2.1	Nguyễn Thị Hồng Liên								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Chị dâu

11.31.4.10.70

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
2.1	Vũ Thị Thúy								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Chị dâu
2.2	Ngô Trí Hưng								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Con rể Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2.2	Ngô Phương Dung								0	0%	Người có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Con rể Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2.3	Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)								677,808,500	99.274%	- Tổ chức có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Người đại diện TKV tại Tổng Công ty (giữ chức vụ Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty)
3	Nguyễn Đức Pha		2						10,800	0.0016%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Cha đẻ (đã mất)
3.1	Nguyễn Đức Phố								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Mẹ đẻ
3.1	Phạm Thị Hoa								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Bố vợ (đã mất)
3.1	Nguyễn Văn Trác								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Mẹ vợ (đã mất)
3.1	Phạm Thị Tư								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Vợ
3.1	Nguyễn Thị Thơm								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Anh ruột
3.1	Nguyễn Đức Phan								1,000	0.00015%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Chị dâu
3.1	Đặng Thị Diên								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Chị ruột
3.1	Nguyễn Thị Nhài								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Anh rể
3.1	Nguyễn Văn Vương								900	0.00013%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Em ruột
3.1	Nguyễn Thị Yến								700	0.0001%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Em ruột
3.1	Nguyễn Thị Yến								600	0.00009%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Em rể
3.1	Nguyễn Văn Tuấn								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Em ruột
3.1	Nguyễn Thị Ái								2,200	0.00032%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Em rể
3.1	Đình Xuân Tiêm								1,600	0.00023%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Em ruột
3.1	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh										

11.01.2023

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Chi chủ
3.1	Trần Văn Tuấn								1,200	0.00018%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Em rể
3.1	Tô Đình Phan								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Em rể (đã mất)
3.2	Nguyễn Thị Thảo								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Con đẻ
3.2	Nguyễn Đức Phúc								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Pha-Con đẻ
3.3	Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)								677,808,500	99.274%	Trí Thịnh-Người đại diện TKV tại Tổng Công ty (giữ chức Thành viên HĐQT chuyên trách)
4	Nguyễn Trung Thực		2,5						7,900	0.00116%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Bố đẻ (đã mất)
4.1	Nguyễn Tất Nhâm								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Mẹ đẻ
4.1	Lê Thị Lịch								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Bố vợ
4.1	Nguyễn Xuyên								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Lý do không có giấy NSH: SN 1942
4.1	Lê Thúy Hợi								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Mẹ vợ
4.1	Nguyễn Phương Hiền								1,000	0.00015%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Vợ
4.1	Nguyễn Trung Thành								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Anh ruột
4.1	Nguyễn Tuấn Dương								0	0.00%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Anh ruột (đã mất)
4.1	Nguyễn Kim Cương								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Chị ruột
4.1	Nguyễn Kim Oanh								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Chị ruột
4.1	Nguyễn Văn Chính								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Anh rể
4.1	Nguyễn Văn Thao								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Anh rể
4.1	Nguyễn Thị Thu Hằng								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Chị dâu
4.2	Nguyễn Trung Hải								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Con đẻ
4.2	Nguyễn Trung Nguyên								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Thực-Con đẻ Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
4.3	Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)								677,808,500	99.274%	- Tổ chức có liên quan đến ông Ngô Trí Thịnh-Người đại diện TKV tại Tổng Công ty, Thành viên HĐQT, PTGD Tổng công ty
5	Nguyễn Đức Thảo		2						10,000	0.00147%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Bố đẻ (đã mất)
5.1	Nguyễn Đức Như								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Mẹ đẻ (đã mất)
5.1	Nguyễn Thị Cậy								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Bố vợ (đã mất)
5.1	Nguyễn Đình Cao								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Mẹ vợ
5.1	Vũ Thị Kim Dung								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Vợ
5.1	Nguyễn Thị Bích Hoài								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Con đầu
5.1	Nguyễn Thị Thúy								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Con đầu
5.1	Lê Thị Mai Huệ								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Em ruột
5.1	Nguyễn Thị Thơm								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Em rể
5.1	Nguyễn Văn Kỳ								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Con đẻ
5.2	Nguyễn Đức Dũng								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Con đẻ
5.2	Nguyễn Đức Dương								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thảo-Con đẻ
6	Phạm Xuân Phong		5,14						21,800	0.00322%	Người có liên quan đến ông Phạm Xuân Phong-Cha đẻ
6.1	Phạm Văn Thành								0	0%	Người có liên quan đến ông Phạm Xuân Phong-Mẹ đẻ
6.1	Vũ Thị Thắng								0	0%	Người có liên quan đến ông Phạm Xuân Phong-Vợ
6.1	Vũ Thị Hồng Hạnh								0	0%	Người có liên quan đến ông Phạm Xuân Phong-Chị ruột
6.1	Phạm Thị Thúy								0	0%	Lý do không có giấy NSH: Định cư
6.1	Phạm Thu Sơn								2,000	0.00029%	Người có liên quan đến ông Phạm Xuân Phong-Em ruột
6.1	Phạm Thị Thúy								0	0%	Người có liên quan đến ông Phạm Xuân Phong-Em ruột
6.2	Phạm Thị Hồng Vân								0	0%	Người có liên quan đến ông Phạm Xuân Phong-Con đẻ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
6.2	Phạm Gia Thái								0	0%	Người có liên quan đến ông Phạm Xuân Phong-Con đề Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
6.3	Công ty CP Than - Điện Nông Sơn - TKV										Tổ chức có liên quan đến ông Phạm Xuân Phong- Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Điện lực - TKV tại Công ty CP Than điện Nông Sơn-TKV (giữ chức vụ CT HĐQT)
7	Đoàn Xuân Hiệu		5,14						0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Cha đề
7.1	Đoàn Xuân Nghĩa								0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Mẹ đề
7.1	Phạm Thị Mận								0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Bố vợ/ (đã mất)
7.1	Nguyễn Tiến Chúc								0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Mẹ vợ
7.1	Lê Thị Bằng								0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Vợ
7.1	Nguyễn Thu Trang								0	0%	Xuân Hiệu-Vợ
7.1	Đoàn Việt Hùng								0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Anh ruột
7.1	Đàm Hương Yến								0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Chị dâu
7.1	Đoàn Thị Ngọc Huệ								0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Chị ruột
7.1	Phạm Thanh Nam								0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Anh rể
7.1	Đoàn Quang Huy								0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Anh ruột
7.1	Lê Thị Phương								0	0%	Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Chị dâu
7.2	Đoàn Quốc Anh										Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Con đề
7.2	Đoàn Hà Vy										Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
7.2	Đoàn Đức Minh										Người có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Con đề Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ (SN 2022)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
7.3	Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh										Tổ chức có liên quan đến ông Đoàn Xuân Hiệu-Người đại diện của Tổng công ty Điện lực - TKV tại Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh
8	Nghiêm Xuân Chiến		5						23,200	0.0034%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Cha đẻ (đã mất)
8.1	Nghiêm Xuân Thuần								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Mẹ đẻ
8.1	Trần Thị Đức								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Vợ
8.1	Nguyễn Thị Việt Hoa								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Chị ruột
8.1	Nghiêm Thị Hương								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Chị ruột
8.1	Nghiêm Thị Liên								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Chị ruột
8.1	Nghiêm Xuân Mạnh								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Em ruột
8.1	Nguyễn Văn Trung								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Anh rể
8.1	Đặng Văn Thắng								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Anh rể
8.1	Trần Thị Hồng								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Em dâu
8.2	Nghiêm Xuân Hưng								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Con đẻ
8.2	Nghiêm Thu Huyền								0	0%	Người có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Con đẻ
8.3	Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng								10,800	0.0016%	Tổ chức có liên quan đến ông Nghiêm Xuân Chiến-Người đại diện của Tổng công ty Điện lực - TKV tại Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng
9	Bùi Minh Tân		5						0	0%	Người có liên quan đến ông Bùi Minh Tân-Bố đẻ
9.1	Bùi Xuân Đức								0	0%	Người có liên quan đến ông Bùi Minh Tân-Mẹ đẻ
9.1	Đặng Thị Hà								0	0%	Người có liên quan đến ông Bùi Minh Tân-Vợ
9.1	Doãn Phương Thảo								0	0%	Người có liên quan đến ông Bùi Minh Tân-Em ruột
9.1	Bùi Xuân Tiếp								0	0%	Người có liên quan đến ông Bùi Minh Tân-Em ruột
9.1	Bùi Văn Trung								0	0%	Người có liên quan đến ông Bùi Minh Tân-Em ruột
9.2	Bùi Trí Dũng								0	0%	Người có liên quan đến ông Bùi Minh Tân-Con đẻ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
9.2	Bùi Thảo Nguyễn								0	0%	Người có liên quan đến ông Bùi Minh Tân-Con đề
10	Lưu Thị Minh Thanh		6						2,000	0.00029%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Bố đẻ
10.1	Lưu Anh Tư								7,200	0.00105%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Mẹ đẻ
10.1	Lê Thị Niêm								0	0%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Bố chồng
10.1	Nguyễn Văn Khoa								0	0%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Mẹ chồng
10.1	Trần Thị Liên								0	0%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Chồng
10.1	Nguyễn Quang Hưng								5,000	0.00073%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Chị ruột
10.1	Lưu Thị Minh Nguyệt								0	0%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Anh rể
10.1	Nguyễn Xuân Trường								0	0%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Em ruột
10.1	Lưu Thị Huyền								0	0%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Em rể
10.1	Nguyễn Thế Hải								0	0%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Con đẻ
10.2	Nguyễn Thị Thanh Hà								0	0%	Người có liên quan đến bà Lưu Thị Minh Thanh-Con đẻ
10.2	Nguyễn Trí Hiếu								0	0%	Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
11	Lê Ngọc Nam		7						12,300	0.0018%	Người liên quan đến ông Lê Ngọc Nam-Bố đẻ (đã mất)
11.1	Lê Đình Lợi								0	0%	Người liên quan đến ông Lê Ngọc Nam-Mẹ đẻ
11.1	Nguyễn Thị Ngoan								0	0%	Người liên quan đến ông Lê Ngọc Nam-Bố vợ
11.1	Nguyễn Đình Cường								0	0%	Người liên quan đến ông Lê Ngọc Nam-Mẹ vợ
11.1	Phạm Thị Thúy								0	0%	Người liên quan đến ông Lê Ngọc Nam-Vợ
11.1	Nguyễn Thị Bích Vân								0	0%	Người liên quan đến ông Lê Ngọc Nam-Em gái
11.1	Lê Thị Hạnh								0	0%	Người liên quan đến ông Lê Ngọc Nam-Em rể
11.1	Nguyễn Phi Sơn								0	0%	Người liên quan đến ông Lê Ngọc Nam-Con đẻ
11.2	Lê Kiều Linh								0	0%	Người liên quan đến ông Lê Ngọc Nam-Con đẻ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
11.2	Lê Anh Thái								0	0%	Người liên quan đến ông Lê Ngọc Nam-Con đẻ
11.3	Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)								677,808,500	99.274%	Tổ chức có liên quan đến ông Lê Ngọc Nam: Người đại diện của TKV tại Tổng công ty (giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát)
12	Bùi Thu Thái		8,14						2,700	0.00040%	Người liên quan đến bà Bùi Thu Thái-Bố đẻ
12.1	Bùi Văn Hút								0	0%	Người liên quan đến bà Bùi Thu Thái-Mẹ đẻ
12.1	Đình Thị Sáu								0	0%	Người liên quan đến bà Bùi Thu Thái-Em ruột
12.1	Bùi Duy Dương								0	0%	Người liên quan đến bà Bùi Thu Thái-Em dâu
12.1	Nguyễn Thị Thủy Dương								0	0%	Tổ chức có liên quan đến bà Bùi Thu Thái: Người đại diện của TKV tại Tổng công ty (giữ chức vụ Thành viên Ban kiểm soát, PTP Đầu tư)
12.3	Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)								677,808,500	99.274%	
13	Đào Thị Hoàng Yến		8						0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Bố đẻ (đã mất)
13.1	Đào Duy Căn								0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Mẹ đẻ (đã mất)
13.1	Bùi Thị Lê								0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Mẹ kế
13.1	Phạm Thị Liễu								0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Anh trai
13.1	Đào Xuân Thắng								0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Chị dâu
13.1	Nguyễn Thị Ánh Phương								0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Chị gái
13.1	Đào Thị Minh Ngọc								0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Em trai
13.1	Đào Duy Tùng								0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Em dâu
13.1	Thân Thị Tâm								0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Bố chồng (đã mất)
13.1	Hoàng Thanh Phú								0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Mẹ chồng
13.1	Nguyễn Thị Nga								0	0%	Người có liên quan đến bà Đào Thị Hoàng Yến-Chồng
13.1	Hoàng Việt Thanh								0	0%	Hoàng Yến-Chồng

154 50 151



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
15.1	Bùi Ngọc Sơn								0	0%	Người có liên quan đến bà Bùi Thị Huyền-Bố đẻ
15.1	Vũ Thị Xoan								0	0%	Người có liên quan đến bà Bùi Thị Huyền-Mẹ đẻ
15.1	Nguyễn Văn Hưng								0	0%	Người có liên quan đến bà Bùi Thị Huyền-Chồng
15.1	Bùi Thị Quỳnh Trang								0	0%	Người có liên quan đến bà Bùi Thị Huyền-Em gái
15.1	Nguyễn Thúy Hồng								0	0%	Người có liên quan đến bà Bùi Thị Huyền-Em dâu
15.1	Nguyễn Hoàng Minh								0	0%	Huyền-Cháu
15.1	Nguyễn Hương Trà								0	0%	Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
15.1	Nguyễn Quang Khải								0	0%	Người có liên quan đến bà Bùi Thị Huyền-Cháu
15.2	Nguyễn Khánh Ngọc								0	0%	Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
16	Nguyễn Thế Hồng		12,14						1,900	0,00028%	Huyền-Con đẻ
16.1	Nguyễn Văn Sửu								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thế Hồng-Bố đẻ (đã mất)
16.1	Đào Thị Phương Lan								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thế Hồng-Mẹ đẻ
16.1	Nguyễn Thị Thu Ngọc								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thế Hồng-Yợ
16.1	Nguyễn Thế Phương								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thế Hồng-Em ruột
16.2	Nguyễn Minh Dương								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thế Hồng-Con đẻ
16.2	Nguyễn Minh Hà								0	0%	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thế Hồng-Con đẻ
17	Đặng Đình Toàn		9,12						0	0%	Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
17.1	Nguyễn Tấn Dụ								0	0%	Người có liên quan đến ông Đặng Đình Toàn-Bố vợ (Đã mất)
17.1	Nguyễn Thị Lan								0	0%	Người có liên quan đến ông Đặng Đình Toàn-Mẹ vợ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
17.1	Nguyễn Việt Cường								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Anh vợ Lý do không có giấy NSH: cá nhân không đồng ý cung cấp
17.1	Nguyễn Thanh Phương								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Chị đầu Lý do không có giấy NSH: cá nhân không đồng ý cung cấp
17.1	Đặng Đỉnh Hương								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Bố đẻ
17.1	Vũ Thị Minh								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Mẹ đẻ
17.1	Nguyễn Diệu Linh								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Yợ
17.1	Đặng Đỉnh Hồi								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Anh trai
17.1	Nguyễn Thị Bích Hằng								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Chị đầu
17.1	Đặng Thị Nhung								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Chị gái
17.1	Trần Quốc Bảo								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Anh rể
17.1	Đặng Thị Tuyết								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Chị gái
17.1	Vũ Đức Sáo								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Anh rể
17.2	Đặng Minh Trung								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Con trai
17.2	Đặng Minh Ngọc								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Con gái
17.2	Đặng Bảo Châu								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Con gái
17.2	Đặng Phương Thảo								0	0%	Người có liên quan đến ông Đăng Đỉnh Toàn-Con gái



**Phụ lục số 03:** Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty; hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; Giao dịch giữa người nội bộ Tổng công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát.

(Kèm theo Báo cáo số **1450** /BC-ĐLTKV ngày 26/7/2023)

Stt	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Số Hợp đồng/ Ngày ký	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)	Cổ đông lớn	Số 226 Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	48A HĐ/Vinacomin- TCT Điện lực/2011 ngày 19/12/2011, 62A HĐ/Vinacomin-TCT Điện lực/2012 ngày 09/03/2012	Vay và các khoản nợ thuê tài chính	Giá trị hợp đồng vay: 8.608.900.000.000  Dự vay đến 30/6/2023: 1.015.932.248.888
2	Công ty Kho vận và Cảng Cầm Phả - Vinacomin - Chi nhánh TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Tổ 93, khu 9B, phường Cửa Ông, TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		Phí chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu TKV  Nhận nợ Thuế nhà thầu  Lãi chậm trả tiền than  Chi phí đi vay	15.382.938.591  1.300.723.800  17.992.645.799
3	Công ty CP Than - Điện Nông Sơn - TKV	Công ty con	Thôn Nông Sơn, Xã Quế Trung, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam	HĐ 01/2018/ĐLTKV- NONGSON ngày 14/12/2018, HĐ 01/2020/ĐLTKV- NONGSON ngày 29/12/2020	Bán than: HĐ số 212 ngày 29/12/2022  Mua than: HĐ số 21 ngày 31/12/2022  Bán than  Mua than	95.668.034.910  98.842.507.499  98.842.507.499  95.668.034.910

**PHỤ LỤC SỐ 04: BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY  
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023 - TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV-CTCP**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số **1450** /BC-ĐLTKV ngày 26/7/2023)

STT		Câu hỏi	Trả lời
1	<b>Thông tin chung</b>	Mã chứng khoán	DTK
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	99,27
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) -1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 -2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số người đại diện theo pháp luật của công ty	01
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (Có/Không)	Có
7	<b>Đại hội đồng cổ đông</b>	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	29/5/2023
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	08/5/2023, cập nhật lần 2 ngày 26/5/2023
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGDCK	08/5/2023, cập nhật lần 2 ngày 26/5/2023
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGDCK	30/5/2023
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy	Lần thứ nhất
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên (Có/Không)	Có
13		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng Giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên (Có/Không)	Có

STT		Câu hỏi	Trả lời
14	<b>Đại hội đồng cổ đông</b>	Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược (Có/Không)	Có
15		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ không? (Có/Không)	Không
16		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	-
17		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	-
18		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGDCK	-
19		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGDCK	-
20		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy	-
21		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ không? (Có/Không)	-
22		Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	-
23		Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	-
24	<b>Hội đồng quản trị</b>	Số lượng thành viên HĐQT	05
25		Số lượng thành viên HĐQT độc lập	01
26		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc/ Giám đốc	Không
27		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	33
28		Tiểu ban trực thuộc HĐQT	01
29		Tên các tiểu ban trực thuộc HĐQT	Bộ phận Kiểm toán nội bộ
30		Công ty có bổ nhiệm Người phụ trách Quản trị công ty (Có/Không)	Có

STT		Câu hỏi	Trả lời
31	<b>Ban Kiểm soát</b>	Trường BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không	Có
32		Số lượng thành viên BKS	03
33		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có)	Không
34		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có)	Không
35		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không)	Không
36		Số lượng cuộc họp BKS	02
37	<b>Ủy ban kiểm toán</b>	Công ty có Ủy ban kiểm toán không (Có/Không)	Không
38		Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT (Có/Không)	Không
39		Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán	Không
40		Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán	Không
41	<b>Vấn đề khác</b>	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định	Có
42		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Có
43		Công ty có bị SGĐCK hoặc UBCK nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không	Không
44		Đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Có/ Không)	Có

